

Lễ giỗ giáp năm *Patrip klaoh thun* នៅថ្ងៃទី ១១ ខែ មេសា

- Mục đích : Cúng giỗ cho người chết được làm đám đã giáp năm thep phong tục.

- Tổ chức : Do gia đình con cháu đóng góp tiền của và công sức để thực hiện.

- Định kỳ : Nghi lễ theo định kỳ giáp năm trong đám tang thiêu.

- Thời gian và vào lúc : Nghi lễ với thời gian 1 buổi sáng trong ngày giáp năm vào ngày thứ bảy hay ngày chủ nhật thượng tuần trăng hay hạ tuần trăng.

- Địa điểm : Trong rạp lễ ngoài cửa ngõ.

- Chức sắc chủ lễ : Là thầy *pasaih* tạo hài cốt *pasaih talang* trong đám tang.

- Chức việc đồng hành lễ : Ông bưng rượu *urang pok alak*

- Thú vật và gia cầm : Với 1 con dê *pabaiy* នាគហោរា và 2 con gà *manuk* អាណា ,

- Các món ăn : Com *lisei* ស៊ីស៊ី - Thịt dê *ri-laow pabaiy* ទឹកស្រក នាគហោរា - Thịt gà *ri-laow manuk* ទឹកស្រក អាណា - Chả thịt dê *kanap pabaiy* កាណាប នាគហោរា - Nước súp dê *aia tanut pabaiy* ធុន ទាប នាគហោរា - Canh môn dê *aia habai njem labua pabaiy* ធុន ទាប លាប នាគហោរា - Cá kho *ikan khaow* ខ្នុរណា កាវ៉ា

- Nước súp gà *aia rineng manuk* ធុន ទាប អាណា - Bún *pei cuk* ប៊ុន ចាក - Rau ghém *giaim* គ្រាប់ - Mắm chấm *masin* អាណា - Nhúm muối hạt *sara* អាណា ,

- Các lễ vật khác : Thì có trầu cau *hala panâng* អាណា អាណា , rượu *alak* អាណា và nước trà *aia caiy* ធុន ទាប ,

- Các loại bánh trái thì có trầu cau *hala panâng* អាណា អាណា , rượu *alak* អាណា và nước trà *aia caiy* ធុន ទាប và các loại bánh trái gồm : Bánh tét cây *pei nung ndaon* ប៊ុន ណាណា ណាណា - Bánh tét cặp *pei nung binah* ប៊ុន ណាណា ប៊ុន ណាណា - Bánh ít *pei dalik* ប៊ុន ណាណា - Bánh *sakaya* អាណា - Bánh trắng *pei cem* ប៊ុន ណាណា - Bánh ngọt *baoh ahar* អាណា អាណា - Bánh xôi nướng *pei kadang* ប៊ុន ណាណា - Bánh hạt nỏ *pei kamang* ប៊ុន ណាណា - Bánh gừng *ginraong riya* អាណា អាណា - Trái dừa *baoh li-u* អាណា អាណា - Chuối *patei* អាណា .

- Nhạc cụ và ca vũ : Thì không có và chỉ có bùa chú của thầy *pasaih* នាគហោរា chủ lễ và lời khấn vái của gia đình. Với các vật dụng thiết yếu.

Quảng Văn Đại